

Số: /BC-MNAT

An Tiến, ngày 18 tháng 9 năm 2024

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả tự kiểm tra công tác Công khai năm học 2023 - 2024 Dự kiến Thu và sử dụng các khoản thu năm học 2024 - 2025**

#### **I. Đặc điểm tình hình**

\*. Quy mô lớp, học sinh:

- Tổng số lớp: 11 nhóm lớp (02 nhà trẻ; 09 lớp MG)
- Tổng số học sinh tại thời điểm hiện tại: 296 cháu (còn thiếu 09 cháu so với chỉ tiêu giao, chủ yếu ở độ tuổi nhà trẻ).

So với cùng kỳ năm trước tăng 50 cháu mẫu giáo

- Tổng số 36 đ/c CBGVNV; trong đó: BGH: 03 đ/c; Giáo viên: 23 đ/c; cô nuôi: 05 đ/c; kế toán: 01 đ/c; lao công, bảo vệ: 04 đ/c

So với năm học trước:

\*. CSVC:

- Tổng số 11 phòng học
- Phòng chức năng: 05 phòng
- Trang thiết bị dạy và học: Cơ bản đáp ứng được yêu cầu tối thiểu. Tuy nhiên đồ dùng sử dụng theo năm đã hết
- Hệ thống chống nóng, lạnh: Điều hòa, xấp đủ cho trẻ tại các lớp.
- Hệ thống đồ chơi ngoài trời: 14 bộ ở 02 điểm học

So với năm học trước: Do ảnh hưởng hậu quả của cơn bão Yagi hệ thống cửa phòng học lớp 5A1, phòng thư viện, phòng kho, phòng HP bị hỏng, các mảng tường bong tróc, hệ thống đồ chơi ngoài trời hư hỏng nặng do ảnh hưởng hậu quả của cơn bão Yagi bóng chiếu sáng các lớp hỏng nhiều (Khu Tiên Hội) 03 ti vi lớp hỏng, 01 tivi tại phòng lớp 3C2 hỏng, hệ thống giá đồ chơi - tủ cá nhân cũ, hỏng; đồ dùng, đồ chơi công nghiệp hạn chế. Cổng biển trường 2 khu hư hỏng nặng.

#### **II. Kết quả thực hiện quy chế công khai năm học 2023 - 2024, phương hướng triển khai năm học 2024 - 2025**

**1. Nội dung công khai:** Thực hiện theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân:

##### **1.1 Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế**

+ Công khai cam kết chất lượng giáo dục: Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ dự kiến đạt được; chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện; kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển; các hoạt động hỗ trợ chăm sóc, giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non (Theo Biểu mẫu 01).

+ Công khai chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục thực tế (Theo Biểu mẫu 02).

### **1.2 Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục**

+ Cơ sở vật chất: số lượng, phòng học, phòng chức năng... (Theo Biểu mẫu 03).

+ Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên: Số lượng, chức danh có phân biệt theo hình thức đào tạo và tuyển dụng. Công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ. (Theo Biểu mẫu 04).

### **1.3 Công khai thu, chi tài chính.**

+ Công khai tình hình tài chính của cơ sở giáo dục: Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 thông tư ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Căn cứ Quyết định số ...../2004/QĐ-TTg ngày tháng năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân. Theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 thông tư sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ... Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo hướng dẫn của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính.

+ Công khai học phí và các khoản thu khác: Mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học.

+ Công khai các khoản chi: Các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/1 học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

+ Công khai chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm: Công khai trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội

+ Công khai kết quả kiểm toán (nếu có): Thực hiện công khai kết quả kiểm toán theo quy định tại Nghị định số 91/2008/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ về công khai kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước.

## **2. Hình thức công khai:**

- Toàn bộ các nội dung công khai theo quy định của Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, được nhà

trường công khai thông qua các tài liệu được công bố, phát hành như: Kế hoạch tuyển sinh năm học 2023-2024, đội ngũ cán bộ quản lý, viên chức, nhân viên, cơ sở vật chất phục vụ dạy học. Kế hoạch năm học 2023 - 2024.

- Thông báo phổ biến thông qua các buổi họp cha mẹ học sinh
- Niêm yết công khai tại nhà trường

**3. Thời gian công khai:** Công khai khi kết thúc năm học, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật khi khai giảng năm học và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

#### **4. Phương hướng triển khai Quy chế công khai năm học 2024 - 2025**

##### **4.1. Công tác chỉ đạo thực hiện quy chế công khai**

- Kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai của trường do Hiệu trưởng làm Trưởng Ban; Phó Hiệu trưởng làm Phó trưởng ban; Tổ trưởng các tổ; đứng đầu các tổ chức đoàn thể là các ủy viên của Ban chỉ đạo;

- Hiệu trưởng (Trưởng Ban chỉ đạo) tổ chức học tập, quán triệt nội dung Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT trong Hội đồng sư phạm nhà trường ngay từ đầu năm học;

- Các thành viên trong Ban chỉ đạo thực hiện theo sự phân công của trường, phó ban, căn cứ Quy chế công khai ban hành theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo để tiến hành thu thập thông tin, thống kê chất lượng giáo dục và giáo dục thực tế; công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; công khai thu, chi tài chính; Đồng thời phải đảm bảo thời gian hoàn tất báo cáo để công khai trước tập thể nhà trường; trên trang thông tin điện tử của nhà trường và công khai tại đơn vị.

##### **4.2. Các nội dung thực hiện công khai**

**\* Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:**

- Cam kết chất lượng: Mức độ về sức khỏe mà trẻ em sẽ đạt được; mức độ về năng lực và hành vi mà trẻ em sẽ đạt được; chương trình chăm sóc giáo dục mà cơ sở giáo dục tuân thủ; các điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục (Biểu 01);

- Chất lượng giáo dục thực tế: Tổng số trẻ em toàn trường theo từng độ tuổi; số trẻ em được tổ chức ăn tại cơ sở; số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng; kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em (Biểu 02)

- Kết quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường: kế hoạch tổ chức kiểm định, báo cáo tự đánh giá, cơ quan chủ quản đánh giá đạt chuẩn chất lượng giáo dục.

##### **\* Công khai về các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục**

- Cơ sở vật chất: về số lượng và diện tích các phòng học, phòng chức năng, sân chơi được tính bình quân trên một học sinh; tổng số thiết bị phục vụ dạy học được tính bình quân trên một lớp; số lượng máy vi tính; khu nhà vệ sinh; nguồn

nước sinh hoạt; nguồn điện ánh sáng; kết nối thông tin mạng ADSL, tường rào bảo vệ trường (Biểu 03);

- Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo, tổng số cán bộ, giáo viên, hình thức tuyển dụng theo NĐ 161 (biên chế, hợp đồng làm việc); các hình thức hợp đồng khác theo NĐ 68; trình độ đào tạo (Biểu 04);

- Số lượng giáo viên, CBQL và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

#### **\* Công khai thu chi tài chính**

Công khai tài chính theo Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg (16/11/2004) của Thủ tướng Chính phủ về ngân sách và có sự đóng góp của nhân dân; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính, Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017.

##### **a) Tình hình tài chính của nhà trường**

Thực hiện quy chế công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước, các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và các văn bản hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính.

- Công khai quyết toán NSNN năm 2024 (*theo mục chi ngân sách*) và các quỹ ngoài ngân sách năm học 2024- 2025.

- Công khai dự toán NSNN năm 2024 và dự toán các quỹ ngoài ngân sách năm học 2024 - 2025.

b) Học phí và các khoản thu khác từ người học: mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học.

c) Các khoản chi theo từng năm học: Các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

d) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

#### **4.3. Về hình thức và thời điểm công khai**

##### **\* Hình thức**

- Niêm yết công khai tại bảng công khai của nhà trường;
- Công khai trong các cuộc họp Hội đồng sư phạm; cuộc họp cha mẹ học sinh.

**\* Thời điểm công khai**

**a) Theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo:**

- Công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường vào tháng 6 hằng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

- Niêm yết công khai tại nhà trường đảm bảo thuận tiện để xem xét. Thời điểm công khai là tháng 6 hằng năm và cập nhật đầu năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

**b) Theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính:**

- Báo cáo công khai dự toán ngân sách nhà nước phải được thực hiện chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được tổ chức cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền giao đầu năm và điều chỉnh giảm hoặc bổ sung trong năm (nếu có).

- Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hằng quý, 06 tháng phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày kết thúc quý và 06 tháng.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước cả năm được công khai chậm nhất là 05 ngày, kể từ ngày đơn vị báo cáo tổ chức cấp trên trực tiếp.

- Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước cả năm phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày tổ chức cấp trên trực tiếp hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Thời gian thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết - Tổ chức công khai công khai trong Hội đồng sư phạm nhà trường, công khai trước toàn thể phụ huynh; các biểu mẫu công khai được niêm yết ở văn phòng của trường để thuận tiện cho mọi người theo dõi;

**III. Công tác Thu và sử dụng các khoản thu năm học 2024 – 2025**

*(Có kế hoạch thu – chi năm học 2024 -2025 kèm theo)*

**IV. Đề xuất, kiến nghị.**

- Phụ cấp chức vụ được áp dụng đối với cán bộ, viên chức quản lý và giáo viên được quy định tại Thông tư 33/2005/TT-BGD&ĐT đã được áp dụng từ lâu. Đề nghị các cấp quan tâm, nâng mức độ phụ cấp lên đối với mỗi đối tượng trên, để động viên kịp thời với yêu cầu ngày càng cao của hội nhập kinh tế, quốc tế.

**Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT huyện An Lão (BC);
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Bùi Thị Ngọc Lan**

